TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – AN GIANG** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/QĐ-TA	*An Giang, ngày 30 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – AN GIANG, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Thái Chí B.

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Huynh.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 – An Giang, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 07/QĐ-TA ngày 22 tháng 01 năm 2026, đối với:

Lý Văn T, sinh năm 1995; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký thường trú: khóm L, phường T, tỉnh An Giang;

Nghề nghiệp: không;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Phật giáo;

Trình độ văn hóa: 6/12;

Chỗ ở hiện nay: khóm L, phường T, tỉnh An Giang;

Tiền án: chưa;

Tiền sự: Ngày 25/8/2025, bị Công an phường T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng;

Con ông Lý Văn B1 và bà Nguyễn Thị E.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Võ Văn C – Phó Trưởng Công an phường T, tỉnh An Giang; là đại diện theo ủy quyền; có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – An Giang tham gia phiên họp: Ông Huỳnh Minh Triết – Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Ngày 20/8/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 1083/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lý Văn T với thời hạn 01 năm kể từ ngày 20/8/2025.

Sau đó, T tiếp tục sử dụng chất ma túy nên ngày 06/01/2026, T bị Công an phường T đưa đi xét nghiệm, kết quả dương tính với chất Methamphetamine. Ngày 07/01/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T ban hành Quyết định số 75/QĐ-UBND dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với T. Đồng thời, Công an phường T lập biên bản giao, nhận Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với T và yêu cầu Ty trong vòng 05 ngày phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Ngày 12/01/2026, Công an phường T lập biên bản vi phạm số 03/BB-VPHC ngày 12/01/2026 đối với T về hành vi "không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện".

Ngày 12/01/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T ban hành Quyết định số 85/QĐ-UBND về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Ngày 12/01/2026, Công an phường T ban hành Thông báo số 38/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T và ấn định thời gian để Ty đọc, sao chép tài liệu có trong hồ sơ. Ty đã nhận thông báo này và đã đọc tài liệu có trong hồ sơ theo quy định.

Ngày 14/01/2026, Công an phường T ban hành Đề nghị số 39/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 15 – An Giang xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện Công an phường T, tỉnh An Giang: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời gian tập trung cai nghiện theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp, việc chấp hành pháp luật của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị phù hợp với quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15. Về thẩm quyền đề nghị, thời hiệu, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiên nghiện bắt buộc được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật. Về điều kiện áp dụng, Lý Văn T là người sử dụng ma túy, đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy nhưng trong thời gian quản lý, tiếp tục vi phạm và bị Công an phường T lập biên bản vi phạm ngày 12/01/2026. Do đó, Trưởng Công an phường T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là đủ điều kiện theo quy định tại các Điều 95, 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021. Về tình tiết tăng nặng, không có. Về

tình tiết giảm nhẹ, T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi với hành vi vi phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Từ những phân tích trên, đề nghị Toà án nhân dân khu vực 15 – An Giang chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an phường T, tỉnh An Giang, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý Văn T với thời hạn từ 20 tháng đến 22 tháng.

XÉT THẤY:

* Về tố tụng:

Hồ sơ đề nghị của Công an phường T, tỉnh An Giang đúng quy định tại Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2024, 2025.

* Về nội dung:

Theo lời khai cung cấp trong hồ sơ, người bị đề nghị thừa nhận, do có sử dụng ma túy trước đó nên ngày 06/01/2026, T bị Công an phường T phát hiện, đưa đi xét nghiệm với kết quả dương tính với chất ma túy. Sau đó, T được Công an phường T yêu cầu trong vòng 05 ngày phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng T không thực hiện.

Lời khai nhận của Lý Văn T phù hợp với kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn, biên bản làm việc ngày 06/01/2026, biên bản vi phạm số 03/BB-VPHC ngày 12/01/2026 do Công an phường T lập và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị.

Bên cạnh đó, Lý Văn T đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 01 năm kể từ ngày 20/8/2025.

Xét thấy, Lý Văn T là người thành niên, đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy mà vẫn còn vi phạm và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Vì vậy, việc Trưởng Công an phường T đề nghị đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2024, 2025 nên chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ, T có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2024, 2025. Cho nên, cần xét giảm nhẹ cho T khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Về nhân thân, T có 01 tiền sự do bị Công an phường T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng vào ngày 25/8/2025 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cho nên, cần áp dụng thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc phù hợp với tính chất, mức độ vi phạm của T.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2024, 2025; các Điều 23, 24, 32 Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lý Văn T, sinh năm 1995; nơi đăng ký thường trú: khóm L, phường T, tỉnh An Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Thời hạn kiến nghị của Công an phường T, tỉnh An Giang và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – An Giang là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Lý Văn T là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường T chủ trì đưa Lý Văn T vào Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Công an phường Tân Châu, tỉnh An Giang;
- UBND phường T, tỉnh An Giang;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh A;
- VKSND khu vực 15 – An Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Thái Chí Bình